

Số: **3104** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **04** tháng **06** năm 2018

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Chi cục Kiểm định Hải quan 6 tại thông báo số 125/TB-KĐ6 ngày 18/05/2018 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Quặng sắt, hàm lượng Fe $\geq 54\%$, Mn $\geq 9\%$, P $\geq 0,09\%$, cỡ hạt $\leq 15\text{cm}$, quặng chưa qua nung kết #&VN (mục 1 PLTK).

2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu: Xí nghiệp công nghiệp xây dựng số 1.

Địa chỉ: Thị trấn Minh Tân, Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương.

Mã số thuế: 0800100564.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 30186521543/B11 ngày 26/04/2018 tại Chi cục HQ Ga đường sắt Quốc tế Đồng Đăng (Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn).

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Mẫu yêu cầu phân tích là quặng sắt chưa nung kết có thành phần chính là khoáng Goethite, có hàm lượng sắt 64,3% theo trọng lượng.

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Mẫu yêu cầu phân tích là quặng sắt chưa nung

kết có thành phần chính là khoáng Goethite, có hàm lượng sắt 64,3% theo trọng lượng

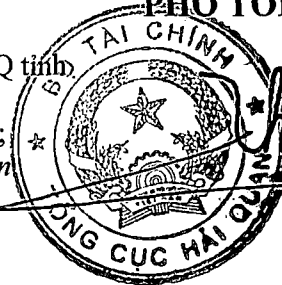
thuộc nhóm **26.01** “*Quặng sắt và tinh quặng sắt, kể cả pirit sắt đã nung.*”, phân nhóm “- *Quặng sắt và tinh quặng sắt, trừ pirit sắt đã nung.*”, phân nhóm **2601.11** “- - *Chưa nung kết.*”, mã số **2601.11.90** “- - - *Loại khác*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu nhập khẩu Việt Nam và mã số **2601.11.90.90** “- - - - *Loại khác*” tại Biểu thuế xuất khẩu ban hành kèm theo Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ Ga đường sắt QT Đồng Đăng - Cục HQ tỉnh Lạng Sơn;
- Cục Kiểm định Hải quan và các Chi cục trực thuộc;
- Xí nghiệp công nghiệp xây dựng số 1 (Đ/c: Thị trấn Minh Tân, Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL- Hường (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái